

Thanh Hóa, ngày 21 tháng 6 năm 2017

BÁO CÁO

Tình hình tội phạm và công tác kiểm sát 6 tháng đầu năm 2017 (Báo cáo của Viện trưởng VKSND tỉnh tại Kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh khóa XVII)

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014; Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015,

VKSND tỉnh Thanh Hóa báo cáo tình hình tội phạm và kết quả công tác kiểm sát 6 tháng đầu năm 2017, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2017 như sau:

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM

6 tháng đầu năm 2017, tiếp tục được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của các cấp ủy Đảng, sự giám sát thường xuyên của Hội đồng nhân dân, sự hỗ trợ giúp đỡ của các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị và nhân dân, cùng với sự nỗ lực, quyết tâm của các cơ quan tư pháp, nhất là các cơ quan tiến hành tố tụng, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực. Các loại tội phạm đã được kiềm chế, các băng, ổ nhóm tội phạm có tổ chức, tội phạm hoạt động mang tính xã hội đen cơ bản đã được ngăn chặn và đẩy lùi.

Sáu tháng đầu năm 2017, đã phát hiện khởi tố 1077 vụ, 1871 bị can (*giảm 5,36% về số vụ, 12% về số bị can so với cùng kỳ năm 2016*). Trong đó: Tội phạm trong lĩnh vực trật tự xã hội 430 vụ, 1179 bị can (*chiếm 40%*); tội phạm về kinh tế và xâm phạm sở hữu 416 vụ, 406 bị can (*chiếm 38,6%*); tội phạm về ma tuý 228 vụ, 281 bị can (*chiếm 21,2%*); tội phạm tham nhũng, chức vụ 2 vụ, 3 bị can (*chiếm 0,11%*); tội xâm phạm hoạt động tư pháp 1 vụ, 2 bị can (*chiếm 0,09%*).

Mặc dù số vụ án, bị can mới khởi tố giảm, tuy nhiên tính chất, mức độ tội phạm vẫn rất nghiêm trọng, phức tạp. Đối tượng phạm tội là vị thành niên tăng, nhất là tội cố ý gây thương tích và tội trộm cắp tài sản. 6 tháng đầu năm, xảy ra 16 vụ, 15 bị can phạm tội giết người (*giảm 6 vụ, 10 bị can so với cùng kỳ năm 2016*); 131 vụ, 139 bị can phạm tội cố ý gây thương tích. Tình hình, nguyên nhân của các vụ giết người, cố ý gây thương tích thể hiện xu hướng trong giới trẻ giải quyết các mâu thuẫn xã hội bằng bạo lực gia tăng ở mức cao. Tội phạm giết người có xu hướng trẻ hóa, sẵn sàng dùng hung khí nguy hiểm như dao, súng để giải quyết mâu thuẫn.

Tội đánh bạc giảm nhưng vẫn xảy ra 143 vụ, 824 bị can (*giảm 58 vụ, 292 bị can*); trong đó một số vụ đánh bạc có tính chất chuyên nghiệp có nhiều đối tượng tham gia với số tiền lớn; việc tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá qua mạng Internet có chiều hướng tăng.

Các tội xâm phạm sở hữu diễn biến phức tạp, các đối tượng lợi dụng lòng tin và nền kinh tế thị trường để chiếm đoạt tài sản của nhiều người, kể cả người thân. Tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản khởi tố 44 vụ, 53 bị can, (*tăng 63% về số vụ*), thủ đoạn phạm tội ngày càng tinh vi, xảo quyệt, như dùng thuốc hướng thần để lừa đảo chiếm đoạt tài sản có giá trị lớn.

Tội phạm ma túy vẫn diễn biến hết sức phức tạp với tính chất, mức độ và thủ đoạn hoạt động của tội phạm ngày càng manh động, liều lĩnh, nhiều đường dây hoạt động liên huyện, liên tỉnh, xuyên quốc gia với tính chất đặc biệt nghiêm trọng, số lượng ma túy thu được trong các chuyên án, vụ án ngày càng lớn với nhiều loại chất ma túy khác nhau.

Tội phạm phát sinh chủ yếu là do tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường đến đời sống xã hội; công tác quản lý Nhà nước trên một số lĩnh vực còn sơ hở, thiếu sót; hệ thống pháp luật chưa hoàn thiện; ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế; mâu thuẫn và bạo lực gia đình có phần gia tăng, đạo đức xã hội chưa được phát huy đúng mức; một bộ phận thanh, thiếu niên lười lao động, thích hưởng thụ, ăn chơi, đua đòi, đạo đức lối sống có mặt xuống cấp nghiêm trọng; tệ nạn ma túy, mại dâm, số đề, cờ bạc chưa được đẩy lùi. Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phòng ngừa vi phạm, tội phạm tiếp tục được tăng cường nhưng chưa thực sự đáp ứng với yêu cầu thực tiễn của đời sống xã hội.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Tổng số tố giác, tin báo về tội phạm 2157 tin (cấp tỉnh 124 tin, cấp huyện 2033 tin). Đã giải quyết 1765 tin (*đạt 82%*), gồm: khởi tố hình sự 901 tin, không khởi tố, chuyển xử lý hành chính, xử lý bằng biện pháp khác 864 tin.

Hai cấp kiểm sát trực tiếp 10 cuộc về thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm. Qua kiểm sát, Viện kiểm sát yêu cầu CQĐT khởi tố 12 vụ, 4 bị can; ban hành 26 kiến nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm trong việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, 02 kiến nghị phòng ngừa VPPL và tội phạm.

2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra các vụ án hình sự

Tổng số bắt, giữ hình sự là 1425 người (*giảm 186 người so với cùng kỳ năm 2016*); đã giải quyết 1388 người, trong đó chuyển khởi tố hình sự 1384 người (*đạt 99,7%*). Viện kiểm sát hai cấp hủy bỏ quyết định tạm giữ 2 trường hợp (theo K3 Điều 86 BLTTHS); không phê chuẩn gia hạn tạm giữ 1 trường hợp, không phê chuẩn lệnh tạm giam 3 bị can; yêu cầu CQĐT bắt tạm giam 5 bị can.

Viện kiểm sát hai cấp thụ lý THQCT và kiểm sát điều tra 1608 vụ, 2563 bị can (*giảm 194 vụ, 439 bị can*), trong đó khởi tố mới 1077 vụ, 1871 bị can. CQĐT đã giải quyết 1076 vụ, 1693 bị can (*đạt 67%*); kết thúc điều tra đề nghị truy tố 841 vụ, 1604 bị can (*đạt 78,1%*); tạm đình chỉ điều tra 182 vụ, 44 bị can; đình chỉ điều tra 53 vụ, 45 bị can (*chiếm 3,3%*). Không có trường hợp nào đình

chỉ bị can do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường.

Viện kiểm sát huỷ 3 quyết định khởi tố bị can; hủy 1 quyết định không khởi tố vụ án của Cơ quan điều tra. Viện kiểm sát khởi tố, yêu cầu CQĐT điều tra 1 vụ. Ban hành 575 bản yêu cầu điều tra. Ban hành 13 kiến nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm, 1 kiến nghị phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật.

3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố

Viện kiểm sát thụ lý thực hành quyền công tố 859 vụ, 1629 bị can (*giảm 114 vụ, 376 bị can*); đã giải quyết 827 vụ, 1538 bị can (*đạt 96,3%*), trong đó quyết định truy tố 811 vụ, 1509 bị can (*đạt 98%*); đình chỉ 14 vụ, 27 bị can (*chiếm 1,63%*); tạm đình chỉ 2 vụ, 2 bị can. Không có trường hợp nào đình chỉ bị can do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường. Viện kiểm sát trả hồ sơ yêu cầu CQĐT điều tra bổ sung 11 vụ (*chiếm 1,3%*).

4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự

Thụ lý thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm 1073 vụ, 2038 bị cáo; Tòa án đã giải quyết 806 vụ, 1435 bị cáo; gồm: xét xử 793 vụ, 1421 bị cáo; đình chỉ 11 vụ, 12 bị cáo; tạm đình chỉ 2 vụ, 2 bị cáo. Toà án trả hồ sơ điều tra bổ sung 18 vụ (*chiếm 2,2%*).

Thụ lý thực hành quyền công tố và kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 118 vụ, 166 bị cáo (*giảm 45 vụ, 72 bị cáo so với cùng kỳ năm 2016*); Tòa án đã xét xử 65 vụ, 83 bị cáo; Tòa án đình chỉ 34 vụ, 48 bị cáo. Trong số đã xét xử, có 2 vụ, 4 bị cáo Viện kiểm sát kháng nghị, Tòa án chấp nhận kháng nghị 100%. VKS tinh bao cáo Viện kiểm sát cấp cao kháng nghị giám đốc thẩm 1 vụ, 2 bị cáo.

Phối hợp với cơ quan Công an và Toà án xét chọn 71 vụ án trọng điểm, tổ chức xét xử lưu động 60 vụ; tổ chức 86 phiên tòa hình sự rút kinh nghiệm. Viện kiểm sát ban hành 12 kiến nghị yêu cầu Toà án khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử.

5. Kiểm sát chế độ tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự

Hai cấp đã kiểm sát trực tiếp nhà tạm giữ, buồng tạm giam và Trại tạm giam 35 lần có kết luận. Kiểm sát việc tạm giữ đối với 1425 người; kiểm sát tạm giam 1472 trường hợp. Viện kiểm sát đã ban hành 1 kháng nghị, 22 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong việc tạm giữ, tạm giam.

Tổng số bị án thuộc trách nhiệm của Tòa án hai cấp phải ra quyết định thi hành án là 869 trường hợp; Tòa án đã ra quyết định 100%. Số phạm nhân đã chấp hành án xong 2430; số chết 26; tạm đình chỉ 6; án treo đã thi hành xong 555 trường hợp; cải tạo không giam giữ đã thi hành xong là 129. Còn lại 13452 trường hợp đang tiếp tục thi hành án (*tù chung thân 510; tù có thời hạn 10688; án treo 1998; cải tạo không giam giữ 256*).

Viện kiểm sát đã rà soát danh sách các bị án phạt tù đã có hiệu lực pháp luật còn tại ngoại, yêu cầu cơ quan Công an áp giải 12 trường hợp.Kiểm sát việc xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với 4525 phạm nhân, kiến nghị đưa ra khỏi danh sách 19 trường hợp không đủ điều kiện xét giảm.

Hai cấp đã tiến hành kiểm sát trực tiếp việc tuân theo pháp luật 76 lượt tại các cơ quan, tổ chức, chính quyền xã, phường, thị trấn về thi hành án. VKSND tỉnh kiểm sát trực tiếp việc quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù 4 lượt/4 Trại giam thuộc Bộ Công an đóng trên địa bàn. Viện kiểm sát hai cấp ban hành 2 yêu cầu Tòa án ra quyết định thi hành án, 8 kháng nghị, 63 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong công tác thi hành án hình sự.

6. Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục sơ thẩm 3343 vụ (*tăng 24,5% so với cùng kỳ năm 2016*). Đã giải quyết 2347 vụ (*đạt 70,2%*). Kiểm sát thụ lý 385 việc, Toà án đã giải quyết 287 việc, trong đó mở 68 phiên họp. Viện kiểm sát đã ban hành 7 kháng nghị phúc thẩm. Phối hợp với Tòa án tổ chức 7 phiên tòa rút kinh nghiệm.

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 98 vụ, 1 việc. Toà án đã giải quyết 77 vụ, 1 việc; trong đó xét xử 67 vụ; có 9 vụ, 1 việc - do Viện kiểm sát kháng nghị, Tòa án chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát 9 vụ, 1 việc (*đạt 100%*). Ban hành 34 kiến nghị yêu cầu Tòa án hai cấp khắc phục vi phạm trong quá trình thụ lý và giải quyết các vụ việc, ban hành 2 kiến nghị phòng ngừa vi phạm pháp luật. Báo cáo đề nghị Viện kiểm sát cấp cao kháng nghị giám đốc thẩm 1 vụ.

7. Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục sơ thẩm 185 vụ (*tăng 2,8% so với cùng kỳ năm 2016*) và 9 việc yêu cầu tuyên bố phá sản. Đã giải quyết 73 vụ, mở phiên họp giải quyết 3 việc yêu cầu tuyên bố phá sản. Viện kiểm sát ban hành 5 kháng nghị phúc thẩm. Phối hợp với Tòa án tổ chức 4 phiên tòa rút kinh nghiệm.

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 24 vụ. Tòa án đã giải quyết 18 vụ, trong đó xét xử 16 vụ, có 3 vụ do Viện kiểm sát kháng nghị, Tòa án chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát 3 vụ (*đạt 100%*). Kiểm sát 62 việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án; Tòa án đã giải quyết 60 việc, gồm: đình chỉ 6 việc, mở phiên họp 54 việc.

Viện kiểm sát ban hành 8 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm; VKS tỉnh báo cáo VKS cấp cao kháng nghị giám đốc thẩm 1 vụ.

8. Kiểm sát thi hành án dân sự

Tổng số thụ lý 11536 việc/1118 tỷ 979 triệu đồng (*tăng 1285 việc so cùng kỳ năm 2016*) trong đó số việc có điều kiện thi hành 8693 việc/801 tỷ 836 triệu đồng, số việc đã kết thúc thi hành án 5063 việc/311 tỷ 984 triệu đồng, đạt 58,2% về số việc; 39% về số tiền. Viện kiểm sát đã tiến hành kiểm sát trực tiếp 10 cuộc tại cơ quan thi hành án dân sự, ban hành 7 yêu cầu, 2 kháng nghị, 15 kiến nghị yêu cầu khắc phục các vi phạm trong công tác thi hành án dân sự.

9. Giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền và kiểm sát giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Viện kiểm sát hai cấp đã tiếp nhận 14 đơn, 14 việc thuộc thẩm quyền (*trong đó đơn khiếu nại 13, đơn tố cáo 1, đơn khác 1 - giảm 7 đơn so với cùng kỳ năm 2016*); Đã giải quyết 14 đơn, 14 việc (*đạt 100%*).

10. Hợp tác Quốc tế và Tương trợ tư pháp

Thực hiện biên bản ghi nhớ về quan hệ quốc tế và tương trợ tư pháp với VKSND tỉnh Hủa Phăn nước CHDCND Lào, VKSND tỉnh Thanh Hóa đang báo cáo VKSND tối cao để thành lập Đoàn đại biểu sang thăm và làm việc tại VKSND tỉnh Hủa Phăn nước CHDCND Lào vào tháng 7/2017 theo lời mời của VKSND tỉnh Hủa Phăn.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Chất lượng, hiệu quả giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, giải quyết án hình sự ngày càng được nâng cao, đảm bảo chính xác, đúng pháp luật, không để xảy ra trường hợp đình chỉ điều tra do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường hoặc Viện kiểm sát truy tố, Toà án tuyên không phạm tội. Các vụ án phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, án trọng điểm được điều tra, truy tố, xét xử kịp thời. Chất lượng các khâu công tác kiểm sát giải quyết án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật; kiểm sát tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự, dân sự, công tác kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp tiếp tục được nâng lên. Công tác phối hợp giữa Viện kiểm sát và các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan hữu quan ngày càng được tăng cường và chặt chẽ hơn.

2. Tồn tại, hạn chế

Chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp ở các đơn vị trong ngành chưa đồng đều. Chất lượng kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm ở một số Viện kiểm sát cấp huyện có mặt còn hạn chế, do đó vẫn còn án bị hủy khi xét xử phúc thẩm. Một số đơn vị chưa tập trung phát hiện, tổng hợp các vi phạm trong hoạt động tư pháp để kiến nghị, kháng nghị hoặc có phát hiện vi phạm nhưng chưa kiên quyết kiến nghị, kháng nghị yêu cầu khắc phục. Sự phối hợp ở một số đơn vị VKSND cấp huyện với các cơ quan liên quan có lúc, có việc chưa thực sự chặt chẽ, kịp thời.

Nguyên nhân là do hệ thống pháp luật còn thiếu đồng bộ, việc hướng dẫn thực hiện luật chưa kịp thời, dẫn đến nhận thức và áp dụng pháp luật của các cơ quan tiến hành tố tụng có vụ việc chưa thống nhất. Mặt khác do năng lực, trình độ, kỹ năng nghiệp vụ của các kiểm sát viên, công chức chưa đồng đều, một số kiểm sát viên, công chức chưa thực sự nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ. Vẫn còn hiện tượng nể nang trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2017

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII; các nghị quyết của Quốc hội, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, nhất là những nội dung liên quan đến tổ chức và hoạt động của VKSND. Tiếp tục triển khai thực hiện kịp thời các Đạo luật mới về tư pháp.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hành quyền công tố và kiểm sát giải quyết các vụ án hình sự, nhất là công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố nhằm chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm. Chú trọng nâng cao chất lượng công tác kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại và những việc khác theo quy định của pháp luật. Tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam; kiểm sát thi hành án hình sự và dân sự. Kiên quyết ban hành các kiến nghị, kháng nghị khi phát hiện vi phạm của các cơ quan tư pháp.

3. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát; tăng cường kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của các cơ quan tư pháp theo quy định của pháp luật. Chấn chỉnh và thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật trong toàn ngành, nhất là kỷ luật nghiệp vụ và đạo đức công vụ.

4. Kiện toàn tổ chức, bộ máy lãnh đạo chủ chốt ở Viện kiểm sát hai cấp. Tăng cường cán bộ cũng như đảm bảo cơ sở vật chất cho việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại các đạo luật mới về tư pháp.

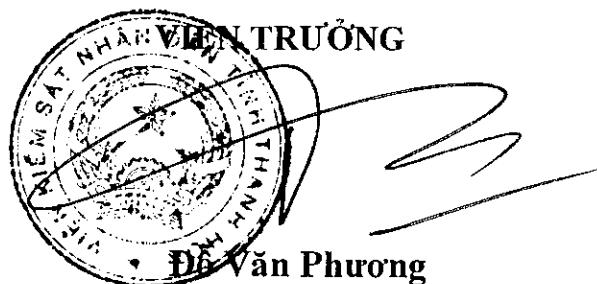
5. Quản lý, sử dụng hiệu quả ngân sách, tài sản; nâng cao chất lượng công tác văn phòng, thống kê tội phạm và công nghệ thông tin.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Hội đồng nhân dân tăng cường giám sát hoạt động công tác của các cơ quan tư pháp nói chung và của VKSND nói riêng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo VKSND tỉnh;
- Lưu: VT, VP.



• Đề Văn Phương